

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 448/2022/HS-ST
Ngày: 20/9/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hậu

Thẩm phán: Ông Ngô Đức Thụ.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Đình Cương.

2. Bà Lê Thị Xuân Lang.

3. Bà Nguyễn Thị Nở.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Lưu Quốc Khánh - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trí Đức- Kiểm sát viên.

Trong ngày 20/9/2022, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 547/TLST-HS ngày 21/7/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 4582/2022/QĐXXST-HS ngày 25/8/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn S**; giới tính: nam; sinh năm 1983 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký thường trú: số G đường N, Phường A, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; trình độ học vấn: Lớp 2/12; nghề nghiệp: (không có); con ông Nguyễn Văn Đ và bà Lê Thị Ngọc S1; vợ tên là Ngô Kim H và chưa có con;

Tiền án, tiền sự: không;

Bắt tạm giam từ ngày 01/10/2021.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa:

Ông Nguyễn Trung T là luật sư của Văn phòng L, thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh bào chữa cho bị cáo theo chỉ định, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 20 giờ 00 phút ngày 01/10/2021, tại trước số nhà A Đường D, Phường C, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh, tổ tuần tra Công an P, 835.37 có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe và mời về trụ sở kiểm tra hành chính. Qua kiểm tra phát hiện thu giữ trong lưng quần phía trước của S có 01 bọc nylon màu đen bên trong có 01 gói nylon chứa 01 gói giấy màu vàng chứa chất bột màu trắng, đồng thời thu giữ 01 xe máy hiệu Vision màu xanh, biển số 50N1-835.37; 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy và 5.000.000 (Năm triệu) đồng. Theo Kết luận giám định số 5346/KLGD-MT ngày 08/10/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh thì chất bột màu trắng đựng 01 gói nylon là ma túy ở thể rắn, có khối lượng là 348,54 gam, loại Heroine.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn S khai nhận là đối tượng nghiện ma túy đã từ năm 2015 và sống lang thang tại khu vực đường B thuộc Phường A, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh. Vào khoảng 19 giờ 00 phút ngày 01/10/2021, có một người đàn ông tự xưng tên “Út” (không rõ lai lịch) đến gặp S và nhờ S giao 01 bánh ma túy loại Heroine cho khách của U tại địa chỉ số D đường K, Phường C, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh rồi U sẽ trả công cho S 5.000.000 đồng, vì cần tiền sử dụng nên S đồng ý. Sau đó, U đưa cho S 01 bọc nylon màu đen bên trong chứa 01 bánh ma túy loại Heroine và số tiền công là 5.000.000 đồng. Sau khi nhận ma túy từ U, S cất giấu vào lưng quần phía trước đang mặc còn tiền công thì cất vào túi, đồng thời S không có phương tiện đi lại nên U đã giao cho S 01 xe máy hiệu Vision màu xanh, biển số 50N1-835.37 để Sang sử dụng đi giao ma túy giúp cho U và U cho S số điện thoại để khi S đến địa chỉ trên thì gọi điện thoại U cho người đến lấy ma túy. S điều khiển xe máy mang ma túy đến khu vực Quận D; khi đến trước số nhà A Đường D, Phường C, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh thì bị lực lượng Công an kiểm tra, bắt quả tang như trên. S khai đây là lần đầu tiên S gặp và nhận vận chuyển ma túy giúp cho U.

Vật chứng vụ án:

- 01 gói niêm phong bên ngoài ghi vụ 1213/21 - Q4 có chữ ký của giám định viên Phan Hoàng T1 và Cán bộ điều tra Phòng PC04 Nguyễn Đăng T2, bên trong là mẫu vật còn lại sau giám định.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy màu đen có số seri R9DM8016H1J, IMEI1: 358176107513182, IMEI2: 358177107513180. S khai dùng để liên lạc với người thân và liên lạc vận chuyển ma túy.

- 5.000.000 (Năm triệu) đồng, là tiền công U trả cho sang để đi giao ma túy.

- 01 xe máy hiệu Vision màu xanh, biển số 50N1-835.37, số khung: RLHJF3305CY203245, số máy: JF33E-0203320. Đây là xe của U giao cho S sử dụng.

dụng làm phương tiện để đi giao ma túy. Qua giám định xác định xe có số khung, số máy nguyên thủy, không thay đổi (xe gắn biển số giả). Xác minh số khung và số máy của chiếc xe trên tại Phòng Cảnh sát giao thông Công an Thành phố H cho kết quả không tìm thấy dữ liệu. Xác minh biển số xe trên do ông Bùi Xuân A (sinh năm 1955, HKTT: Căn hộ RS1-21.06-Tầng 21 thuộc Cao ốc khu Thương mại dịch vụ và căn hộ tại 239-241 và B Hòa Bình, phường H, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh) đứng tên đăng ký. Qua làm việc, ông A cho biết đây là xe Honda Vision có số khung: RLHJF5833KY038373, số máy: JF86E2102803 và hiện ông A đang sử dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an Thành phố H đã đăng báo truy tìm chủ sở hữu nhưng đến nay chưa có người đến liên hệ giải quyết

Bản Cáo trạng số 336/CT-VKSTPHCM-P1, ngày 04/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn S về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 Điều 250 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Đại diện Viện Kiểm sát trình bày lời luận tội như sau:

-Về tội danh của bị cáo: Căn cứ lời khai của bị cáo, kết quả giám định, các tài liệu, chứng cứ thu thập được, có đủ cơ sở để xác định bị cáo là người có hành vi nhận 348,54 gam chất ma túy, loại Heroine của người có tên U để giao cho người khác. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”, theo điểm b khoản 4 Điều 250 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

-Bị cáo biết được tác hại của chất ma túy, biết được hành vi mua bán, vận chuyển và tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện, với khối lượng tương đối lớn. Tuy nhiên do bị bắt nên khối lượng ma túy mà bị cáo vận chuyển chưa phát tán ra ngoài xã hội, hậu quả được ngăn chặn; Bị cáo mới phạm tội lần đầu, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Về áp dụng hình phạt: Đại diện Viện Kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 4, khoản 5 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo tù Chung thân và phạt bổ sung bị cáo 15.000.000 đồng.

- Về vật chứng: Đại diện Viện Kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 5.000.000 đồng mà bị cáo nhận tiền công của U và điện thoại di động mà bị cáo dùng để phạm tội; tuyên tịch thu tiêu hủy chất

ma túy còn lại sau giám định và đăng trên phương tiện thông tin đại chúng để người có chiếc xe bị thu giữ đến nhận.

Bị cáo không trình bày lời bào chữa.

Luật sư bào chữa cho bị cáo thống nhất với bản Cáo trạng truy tố bị cáo. Về hình phạt theo Luật sư thì mức án mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị là quá cao. Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh của bị cáo khó khăn, bị cáo đang sống lang thang, học thức thấp nên nhận thức không đầy đủ tác hại của chất ma túy, bị cáo có nhân thân tốt và còn mẹ già trên 70 tuổi. Luật sư đề nghị Hội đồng xét áp loại hình phạt tù có thời hạn cho bị cáo và không áp dụng hình phạt bổ sung.

Bị cáo không trình bày lời bào chữa, không có tranh luận gì với Đại diện Viện kiểm sát. Trong lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và của người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với vật chứng và những chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra thu thập được, nên có đủ căn cứ để xác định: 348,54 gam chất ma túy, loại Heroine mà tổ tuần tra Công an P, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh thu giữ trong người bị cáo vào lúc 20 giờ 00 phút ngày 01/10/2021, tại trước số nhà A Đường D, Phường C, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh là của người có tên U thuê bị cáo đi giao cho người khác. Quá trình giao dịch với U, bị cáo biết được gói hàng mà U thuê đi giao là ma túy, nhưng không biết U là người mua bán trái phép chất ma túy và theo kết luận giám định số 5346/KLGD-MT ngày 08/10/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh thì chất ma túy mà Công an P, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh thu giữ của bị cáo có khối lượng là 348,54 gam, loại Heroine. Do đó, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 4 Điều 250 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Xét tính chất của vụ án mà bị cáo gây ra là đặt biệt nghiêm trọng, nó không những xâm phạm đến chính sách độc quyền của nhà nước về quản lý các chất gây nghiện, mà còn có khả năng gây ra những hậu quả nghiêm trọng khác cho xã hội, nếu như khối lượng chất ma túy trên không bị cơ quan chức năng thu giữ kịp thời. Với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo như vậy, đáng lẽ phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc nhất của khung hình phạt mà bị cáo đã phạm, để phòng ngừa tội phạm trên lĩnh vực này. Nhưng xét thấy bị cáo mới phạm tội lần đầu, quá trình điều tra và tại phiên tòa đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, nên Hội đồng xét xử áp dụng loại hình phạt thấp hơn, để bị cáo có điều kiện học tập, cải tạo để trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội.

[4] Xét về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 250 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 còn qui định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề ...”, nhưng xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, sống lang thang không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[5] Nhận định trên cũng là lập luận để chấp nhận một phần ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát và một phân luận cứ bào chữa của Luật sư.

[6] Về các biện pháp tư pháp:

5.000.000 (Năm triệu) đồng mà Cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo là tiền công mà bị cáo nhận từ U. Đây là tiền có được từ hành vi phạm tội, nên căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[7] Về vật chứng của vụ án:

- 01 gói niêm phong bên ngoài ghi vụ 1213/21 - Q4 có chữ ký của giám định viên Phan Hoàng T1 và Cán bộ điều tra Phòng PC04 Nguyễn Đăng T2, bên trong là mẫu vật còn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, cấm lưu hành, nên căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy màu đen có số seri R9DM8016H1J, IMEI1: 358176107513182, IMEI2: 358177107513180 là của bị cáo và bị cáo dùng nó vào việc phạm tội. Hiện chiếc điện thoại này còn giá trị, nên căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- 01 xe máy hiệu Vision màu xanh, biển số 50N1-835.37, số khung: RLHJF3305CY203245, số máy: JF33E-0203320 mà U giao cho bị cáo để làm phương tiện để đi giao ma túy. Kết quả giám định xác định xe có số khung, số máy nguyên thủy, không thay đổi (Xe gắn biển số giả). Xác minh số khung và số máy của chiếc xe trên tại Phòng Cảnh sát giao thông Công an Thành phố H cho kết quả không tìm thấy dữ liệu. Xác minh biển số xe trên do ông Bùi Xuân

A, trú tại căn hộ R thuộc Cao ốc khu Thương mại dịch vụ và căn hộ H và căn hộ B Hòa Bình, phường H, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh đứng tên đăng ký. Qua làm việc, ông A cho biết đây là xe Honda Vision có số khung: RLHJF5833KY038373, số máy: JF86E2102803 và hiện ông A đang sử dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã đăng báo truy tìm chủ sở hữu nhưng đến nay chưa có người đến liên hệ giải quyết. Do đó, tiếp tục đăng trên phương tiện thông tin đại chúng trong vòng 1 năm, nếu không có ai đến nhận thì tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn S** tù Chung thân, về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 01/10/2021.

Về biện pháp tư pháp:

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017: Tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 5.000.000 (Năm triệu) đồng mà Cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo. Theo Giấy nộp tiền vào tài khoản số 39490905977500000 của Kho bạc Nhà nước Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh ngày 09/3/2022.

Về vật chứng của vụ án:

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong bên ngoài ghi vụ 1213/21 - Q4 có chữ ký của giám định viên Phan Hoàng T1 (PC09) và đồng chí Nguyễn Đăng T2 cán bộ Phòng PC04, bên trong là mẫu vật còn lại sau giám định.

- Tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen, imeil 1: 358176107513182, imeil 2: 358177107513180.

- Đăng trên phương tiện thông tin đại chúng trong vòng 1 năm, nếu không có ai đến nhận thì tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước chiếc xe máy màu xanh biển, biển số 50N1-835.37 (biển số giả), số khung: RLHJF3305CY203245, số máy: JF33E-0203320.

Các vật chứng đã nêu hiện đang được lưu giữ tại Cục thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh theo biên bản giao nhận tang tài vật số NK2022/521

ngày 03/8/2022, được lập giữa Cục thi hành án Thành phố Hồ Chí Minh và PC04 - Công an Thành phố Hồ Chí Minh.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm, để sung vào ngân sách nhà nước.

Về Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 20/9/2022).

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND cấp cao tại TP.HCM (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- Cục THADS TP.HCM; (1)
- Sở tư pháp TP.HCM; (1)
- Bị cáo; (1)
- Trại giam; (1)
- Người bào chữa; (1)
- Đương sự; (0)
- THAHS TP.HCM; (1)
- Phòng PC53 - CA TP. HCM; (1)
- UBND phường/xã nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (21) (4)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Hậu